

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2023/HS-PT

Ngày 30-03-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lộc Sơn Thái

Các Thẩm phán: Ông Cao Đức Chiến

Ông Phạm Văn Tuệ

- Thư ký phiên toà: Ông Đặng Cao Cường - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà:
Bà Lương Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2023/TLPT-HS ngày 09 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo Lục Thế V do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 58/2022/HS-ST ngày 28 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn.

- Bị cáo có kháng cáo: Lục Thế V, sinh ngày 04 tháng 5 năm 1974 tại huyện T, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn P, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Kinh doanh tự do; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lục Văn S và bà Vương Thị K; có vợ Vũ Thị H và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử lý hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 22/3/2022 đến ngày 26/4/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh; hiện tại ngoại, có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Lục Thế V:

1. Luật sư Nguyễn Đức T - Công ty Luật TNHH A – Đoàn luật sư tỉnh Hưng Yên, vắng mặt.

2. Luật sư Nguyễn Thị Ngọc A – Luật sư Cộng sự Công ty Luật TNHH A – Đoàn luật sư tỉnh Bắc Giang, có mặt.

- Người giám định: Ông Dương Công Đ – Giám định viên tư pháp – Phòng kiểm soát ô nhiễm môi trường, Chi cục bảo vệ môi trường thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Lạng Sơn. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Bé Văn S, Phó trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện T, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 30/11/2021, Tổ công tác Công an huyện Tràng Định phát hiện Lục Thế V có hành vi đổ đất trái phép lên thửa đất tại khu vực thôn P, xã Đ, khi kiểm tra phát hiện tại các thửa đất số 56, 36, 55, 54, 74, 53, 39, 52, 38 và một phần thửa số 70 tờ Bản đồ số 20, Bản đồ địa chính xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn bị đổ chất thải vật liệu xây dựng, tổ công tác đã tiến hành lập biên bản theo quy định. Ngày 04/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra phối hợp cùng các Cơ quan liên quan tiến hành khám nghiệm hiện trường khu đất bị đổ thải xác định được chất thải được đổ thành 02 (hai) khu vực với tổng diện tích là 838,7m² trên các thửa đất nông nghiệp số 22, 36, 38, 53, 55, 56 và 58 thuộc tờ Bản đồ địa chính số 20 xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn.

Tại kết luận Giám định số 02/KL-TVGT, ngày 10/01/2022 của Công ty cổ phần tư vấn xây dựng giao thông Lạng Sơn kết luận: Loại vật liệu thải là Bê tông xi măng có khối lượng thể tích là 2.427kg/ m³ có bám dính đất và đá dăm. Diện tích đổ thải: Khu vực 1 là 73,70m², khu vực 2 là 765,0m²; tổng cộng 838,70m². Khối lượng đổ thải: Khu vực 1 là 80,14m³, khu vực 2 là 1.102,8m³, tổng cộng 1.182,94m³. Trọng lượng vật liệu thải: 1182,94 x 1800= 2.129.292 (kg) = 2.129,3 tấn.

Tại Kết luận giám định tư pháp ngày 03/3/2022 của người giám định tư pháp theo vụ việc trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, kết luận: Mẫu vật cần giám định là loại chất thải rắn xây dựng; Mẫu vật cần giám định là chất thải rắn thông thường; Việc xử lý (đổ) 2.129.292 kilôgam (1.182,94m³) Bê tông xi măng đổ lên đất nông nghiệp tại thôn P, xã Đ, huyện T với diện tích đổ thải là 838,7m² là có tác động, gây ảnh hưởng xấu, tiêu cực đến môi trường.

Tại Cơ quan điều tra, Lục Thế V khai nhận: Khoảng thời gian đầu tháng 6/2021, tại quán Café L ở thị trấn T, Lục Thế V gặp Nguyễn Đình P là Giám đốc công ty trách nhiệm hữu hạn (TNHH) xây dựng Đ, đơn vị đang tiến hành thi công hạng mục phá dỡ mặt đường Bê tông xi măng cũ tại công trình sửa, chữa nền, mặt đường đoạn Km49+700 đến Km52+200, Quốc lộ 4A, thuộc địa phận xã Đ và thị trấn T nên Lục Thế V có xin Nguyễn Đình P bê tông thải ra từ công trình thi được Nguyễn Đình P đồng ý cho, không thu tiền. Nguyễn Đình P bảo Lưu Bích N là cán bộ phụ trách kỹ thuật tại công trường cho Lương Hoài N xúc bê tông thải lên xe ô tô đang thi công công trình do Lê Hồng Đ và Luân Viết Đ điều khiển chở bê tông thải đến vị trí do Lục Thế V chỉ định tại khu vực bờ sông B thuộc thôn P, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn đổ tại các thửa đất nói trên. Hoạt động vận chuyển, đổ bê tông thải được Lục Thế V thực hiện trong khoảng thời

gian từ tháng 6 năm 2021 đến tháng 7 năm 2021 thì chấm dứt. Sau đó, mặc dù bị cơ quan chức năng phát hiện, ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính từ ngày 30/8/2021, yêu cầu khôi phục lại hiện trạng ban đầu của đất và nộp phạt với số tiền 20.000.000 đồng nhưng bị cáo Lục Thế V không chấp hành ngay mà đến ngày 01/3/2022 mới tự nguyện di dời toàn bộ bê tông thải đến mỏ đá L của Doanh nghiệp tư nhân N thuộc xã T, huyện T để tiêu hủy.

Mở rộng điều tra xác định được trước đó, ngày 26/7/2021, Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện T đã lập biên bản xác định hành vi Lục Thế V đổ Bê tông thải lên các thửa đất nông nghiệp số 70, 56, 36, 55, 54, 74, 53, 39, 52 và 38 thuộc tờ bản đồ số 20 bản đồ địa chính xã Đ, báo cáo Chủ tịch UBND huyện để xem xét xử lý theo quy định. Ngày 30/8/2021, Chủ tịch UBND huyện đã ra Quyết định xử phạt vi phạm chính số 1963/QĐ-XPVPHC đối với Lục Thế V về hành vi “Hủy hoại đất” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 15 Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ quy định về việc xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai, mức xử phạt là 20.000.000 đồng và buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất như trước khi vi phạm. Tuy nhiên, Lục Thế V không chấp hành nội dung quyết định của mà chỉ sử dụng máy xúc gom gọn Bê tông thải lại.

Sau khi tiếp nhận hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính từ Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn. Trên cơ sở kết quả điều tra ban đầu xét thấy hành vi của Lục Thế V đủ yếu tố cấu thành tội phạm, Cơ quan điều tra Công an huyện Tràng Định đã có văn bản đề nghị Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Lạng Sơn hủy bỏ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1963/QĐ-XPVPHC ngày 30/8/2021. Đến ngày 21/3/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can để điều tra theo quy định. Đến ngày 18/4/2022, Chủ tịch UBND huyện T, tỉnh Lạng Sơn đã ban hành Quyết định số 970/QĐ-HB hủy bỏ Quyết định số 1963/QĐ-XPVPHC ngày 30/8/2021, nhưng vẫn giữ 20.000.000 đồng mà Lục Thế V đã nộp phạt mà không có lý do, đến ngày 26/10/2022 mới trả lại số tiền trên cho Lục Thế V.

Tại Công văn số 460/PTNMT ngày 23/12/2021 và Công văn số 354/PTNMT ngày 07/7/2022 của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện T xác định: Theo Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 và 2022 của huyện T thì trên địa bàn huyện không có điểm chôn, lấp, đổ chất thải vật liệu xây dựng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 58/2022/HS-ST ngày 28-11-2022 của Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn đã quyết định:

Căn cứ điểm d khoản 3, khoản 4 Điều 235; Điều 50; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lục Thế V phạm tội Gây ô nhiễm môi trường.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo, thời hạn thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (28/11/2022).

Hình phạt bổ sung: Xử phạt bị cáo Lục Thế V 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng để nộp ngân sách nhà nước.

Ngoài ra, bản án còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong hạn luật định, bị cáo Lục Thế V có đơn kháng cáo vô tội.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Lục Thế V giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Bản án sơ thẩm kết án bị cáo về tội Gây ô nhiễm môi trường là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng nhân thân, cũng như đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và ấn định mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp được các tài liệu, chứng cứ mới chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Lục Thế V là bà Nguyễn Thị Ngọc A: Theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 50 Nghị định số: 38/2015/NĐ-CP ngày 24/04/2015 của Chính phủ quy định về quản lý chất thải và phế liệu thì việc bị cáo đi xin bê tông thải về xây kè là không trái quy định của pháp luật về quản lý chất thải và phế liệu. Công trình xây kè ngăn lũ giữ đất của bị cáo là thuộc nhóm Công trình cấp IV được miễn Giấy phép xây dựng theo quy định tại khoản 2 Điều 89 Luật xây dựng sửa đổi năm 2020. Việc bị đổ bê tông ra môi trường không phải là hành vi gây nguy hiểm cho xã hội; không xâm phạm tới việc bảo vệ môi trường, bảo vệ nguồn tài nguyên, gây ảnh hưởng tới sự tồn tại và phát triển của con người. Do ý thức pháp luật còn nhiều hạn chế và nhu cầu cấp bách của việc xây kè chống lũ nên về mặt chủ quan thân chủ của tôi không hề có ý nghĩ hay mục đích hủy hoại môi trường. Từ những phân tích trên cho thấy hành vi đổ bê tông trên các thửa đất nông nghiệp của bị cáo chưa đủ để cấu thành tội Gây ô nhiễm môi trường theo quy định tại Khoản 3 Điều 235 Bộ luật Hình sự năm 2015.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Thẩm phán cấp sơ thẩm, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra bị cáo, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người

tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lục Thế V thừa nhận có hành vi xin chất thải như nội dung bản án sơ thẩm nhưng không thừa nhận mình phạm tội. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có căn cứ xác định: Trong khoảng thời gian từ tháng 6 năm 2021 đến tháng 3 năm 2022, Lục Thế V đã liên hệ với Nguyễn Đình P, Giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn và xây dựng Đ là đơn vị đang thi công mặt đường đoạn Km 49+700 đến Km 52+200, Quốc lộ 4A, thuộc địa phận xã Đ và thị trấn T để xin Bê tông thải ra từ công trình là chất thải rắn thông thường với khối lượng 2.129.292 kilôgam để đổ lên các thửa đất nông nghiệp số: 22, 36, 38, 53, 55, 56 và 58 thuộc tờ bản đồ địa chính số 20 xã Đ mà không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép. Như vậy bị cáo Lục Thế V đã phạm tội “Gây ô nhiễm môi trường” quy định tại điểm d khoản 3 Điều 235 Bộ luật hình sự. Bản án sơ thẩm đã ấn định mức hình phạt đối với bị cáo 03 năm tù cho hưởng án treo là có căn cứ, phù hợp với các quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo: Hội đồng xét xử thấy rằng, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ, hành vi phạm tội cũng như đã xem xét toàn bộ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến môi trường, ảnh hưởng đến quyền, mục đích sử dụng đất khi được Nhà nước giao đất, bị cáo thực hiện hành vi đổ chất thải khi không được cấp có thẩm quyền cho phép, việc làm của bị cáo là trái với quy định về bảo vệ môi trường và việc quản lý đất đai của Nhà nước. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm được các tài liệu, chứng cứ mới và không đưa ra được căn cứ mới để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình; Hội đồng xét xử không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn phù hợp với nhận định nêu trên nên cần chấp nhận.

[5] Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo không phù hợp với nhận định nêu trên nên không được chấp nhận.

[6] Đối với Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1963/QĐ-XPVPHC ngày 30/8/2021 của Chủ tịch UBND huyện T là không đúng về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi vi phạm. Đã bị hủy bỏ bởi Quyết định số 970/QĐ-HB ngày 18/4/2022 của Chủ tịch UBND huyện T là phù hợp với quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính, Hội đồng xét xử phúc thẩm không đề cập xem xét.

[7] Đối với hành vi đổ đất, san gạt mặt bằng trái phép của Lục Thế V tại các thửa đất số 68, 70 và phần nương nối giữa hai thửa đất thuộc tờ bản đồ số 20 xã Đ có dấu hiệu vi phạm hành chính nhưng chưa bị xử lý, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tràng Định đang hoàn thiện hồ sơ chuyển UBND xã Đ đề xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền, Hội đồng xét xử phúc thẩm không đề cập xem xét.

[8] Đối với nội dung tại quyết định trả hồ sơ số: 03/2022/HSST-QĐ ngày 29/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Trảng Định, Viện kiểm sát huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn có công văn số 606/VKSTĐ-HS ngày 11/10/2022 về việc chuyển lại hồ sơ và giữ nguyên quan điểm truy tố, Tòa án nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn đã xem xét vấn đề này nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

[9] Đối với Lưu Bích N, Lương Hoài N, Lê Hồng Đ và Luân Viết Đ là những người thực hiện chỉ đạo của Nguyễn Đình P về việc xúc và chở Bê tông thải cho Lục Thế V. Qua điều tra xác định Lưu Bích N, Lương Hoài N, Lê Hồng Đ, Luân Viết Đ chỉ thực hiện theo chỉ đạo của P, không biết vị trí đổ thải thuộc đất nông nghiệp và Lục Thế V có được phép đổ hay không. Do đó chưa đủ căn cứ để xử lý những đối tượng này nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

[10] Đối với Vy Tùng L là tư vấn giám sát của đơn vị tư vấn giám sát, đại diện cho chủ đầu tư thực hiện công việc giám sát, thi công công trình. Quá trình thực hiện, Vy Tùng L không phát hiện Công ty TNHH xây dựng Đạ cho Lục Thế V Bê tông thải đổ trái phép lên khu đất nông nghiệp tại thôn P, xã Đ, do vậy không cơ sở để xem xét xử lý, Hội đồng xét xử phúc thẩm không đề cập xem xét nội dung này.

[11] Việc Công ty TNHH xây dựng Đ giao chất thải xây dựng cho Lục Thế V mà không thực hiện như cam kết với chủ đầu tư, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Định đang hoàn thiện hồ sơ đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn ra Quyết định xử lý vi phạm chính đối với Công ty TNHH xây dựng Đ theo quy định nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không đề cập xem xét.

[12] Bản án hình sự sơ thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

[13] Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lục Thế V; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 58/2022/HS-ST ngày 28-11-2022 của Tòa án nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo Lục Thế V, cụ thể như sau:

Căn cứ điểm d khoản 3, khoản 4 Điều 235; Điều 50; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 65 Bộ luật hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lục Thế V phạm tội Gây ô nhiễm môi trường.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lục Thế V 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo, thời hạn thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (28/11/2022).

Giao bị cáo Lục Thế V cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về hình phạt bổ sung: Xử phạt bị cáo Lục Thế V số tiền 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng để nộp ngân sách nhà nước.

4. Về án phí: Bị cáo Lục Thế V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm sung ngân sách Nhà nước.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- PV06 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- TAND huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện T, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: HS; Tòa HS; HCTP, KTNV&THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lộc Sơn Thái